Mẫu số: **02- 1/TĐ-TNDN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011 của Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC
BẢNG PHÂN BỔ SỐ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP PHẢI NỘP CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT THỦY ĐIỆN CHO CÁC ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo tờ khai thuế TNDN số ..... ngày.....)

(Trường hợp gửi kèm theo Tờ khai quyết toán thuế TNDN thì kỳ tính thuế là năm)

[01] Kỳ tính thuế: Quý…… Năm ...……

[02] Lần đầu: [ ] **[03]** Bổ sung lần thứ: [ ]

[04] Tên người nộp thuế:…….....

[05] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | |

[06] Địa chỉ: …….

[07] Quận/huyện: ..... **[08]** Tỉnh/thành phố: .....

[09] Điện thoại:……..**[10]** Fax:.....**[11]** Email: .....

[12] Tên đại lý thuế (nếu có):…….....

[13] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | |

[14] Địa chỉ: …….

[15] Quận/huyện: ..... **[16]** Tỉnh/thành phố: .....

[17] Điện thoại: ..... **[18]** Fax: ..... **[19]** Email: .....

[20] Hợp đồng đại lý thuế: Số.....ngày.....

Đơn vị tiền: đồng Việt Nam

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ phân bổ (%)	Số thuế phải nộp
1	Số thuế TNDN phải nộp của Nhà máy thủy điện X - Nộp tại địa phương A - Nộp tại địa phương B ...	....	....
2	Số thuế TNDN phải nộp của Nhà máy thủy điện Y - Nộp tại địa phương C - Nộp tại địa phương D ...	....	....
3	...		

Ngày .....tháng .....năm .....

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:…….
Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu